

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 446/2019/HS-ST
Ngày 30-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 407/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 451/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Thị Thanh Th, sinh năm 1988 tại tỉnh Đắk Lắk; thường trú: Số 93/12 đường Ng V C, phường T L, thành phố B M Th, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Xã T H, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn Th (đã chết) và bà Phan Thị Trang Th, sinh năm 1969; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1992; bị cáo có chồng tên Nguyễn Nh, sinh năm 1985, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận T Ph, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2013/HSST; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/8/2019 đến ngày 12/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- ***Bị hại:*** Bà Nguyễn Thị Thảo Tr, sinh năm 1999; thường trú: Thôn X H 1, xã N Ph, thị xã N H, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Số 134 đường Ngh Ph, Phường S, quận T B, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

**** Người tham gia tố tụng khác:***

- Người làm chứng:

1. Ông Đỗ Trần Đức D, sinh năm 2000; vắng mặt.
2. Ông Lê Khả H, sinh năm 1989; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 03/8/2019, Đặng Thị Thanh Th đón xe chở khách từ thành phố B M Th, tỉnh Đắk Lắk đến tỉnh Bình Dương để tìm việc làm. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Th xuống xe đi vào khu vực chợ đêm thuộc khu phố T L, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để xin việc làm. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Th đi đến một sạp mỹ phẩm trong khu vực chợ đêm và nói chuyện với chị chủ sạp. Lúc này, Th thấy bà Nguyễn Thị Thảo Tr đang đứng chọn mỹ phẩm trong sạp, bên trong túi áo khoác bên phải đang mặc của bà Tr có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S-32Gb Plus màu vàng đồng, bị hở ra ngoài túi. Lúc này, Th đi đến đứng cạnh bên phải của bà Tr rồi dùng tay trái thò vào trong túi áo khoác bên phải của bà Tr lấy chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S-32Gb Plus màu vàng đồng ra khỏi túi, lúc này Th lấy áo khoác màu đen của mình che tay trái đang cầm chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được vào túi quần bên phải đang mặc và mặc áo khoác màu đen vào người. Khi đi đến trước sạp quần áo của ông Đỗ Trần Đức D, Thảo bị ông Lê Khả H và ông Nguyễn Hữu Ch theo dõi từ trước đó bắt giữ lại. Lúc này, Th dùng tay lấy chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được của bà Tr vứt xuống dưới nền đất trong khu vực sạp quần áo của ông D. Sau đó, ông H và ông Ch dẫn Thảo đến gặp bà Tr đồng thời D cũng đưa chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S-32Gb Plus màu vàng đồng cho bà Tr và bà Tr xác nhận đó là điện thoại của mình rồi báo Công an phường Đ H đưa Thảo về trụ sở làm việc. Tại Công an phường Đ H, Th đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S-32Gb Plus màu vàng đồng.

Căn cứ Kết luận định giá số: 176/BB.ĐG ngày 09/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Dĩ An kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S-32Gb Plus màu vàng đồng có trị giá 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 176/BB.ĐG ngày 09/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số: 430/CT-VKS ngày 13 háng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Đặng Thị Thanh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Thị Thanh Th về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đặng Thị Thanh Th từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S-32Gb Plus màu vàng đồng, đã thu hồi trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 19 giờ ngày 03/8/2019 tại khu vực chợ đêm thuộc khu phố T L, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, Đặng Thị Thanh Th đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S-32Gb Plus màu vàng đồng có trị giá 5.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thảo Tr.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Đặng Thị Thanh Th đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, có trị giá 5.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 430/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Đặng Thị Thanh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn đồng thời sau khi phạm tội đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo là người lao động và đang trực tiếp nuôi 02 con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện đang là công nhân lao động và nuôi hai con nhỏ đồng thời trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo nên cần hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 151/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Đặng Thị Thanh Th.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đang nuôi hai con nhỏ, áp dụng phạt tù có điều kiện đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Thảo Tr, bị hại Tr không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S-32Gb Plus màu vàng đồng, đã thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Thanh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Thanh Th 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã T H, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đặng Thị Thanh Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 151/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Đặng Thị Thanh Thảo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Thị Thanh Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA